

Số: 211/2017/QĐST-HNGĐ

G, ngày 03 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp Thanh Hiệp, xã An Thạnh Thủy, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Lê Văn Song P**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp Thanh Phong, xã Yên Luông, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Văn Song P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Y được ly hôn với anh Lê Văn Song P.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Lê T P, sinh ngày: 06/02/2001. Chị Y được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phong. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phong mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định (tại thời điểm giải quyết $\frac{1}{2}$ mức lương tối thiểu là 650.000 đồng) cho đến khi cháu Phong tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2017 và anh được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung:

Phần đất diện tích 1.519,3m², loại đất ở và trồng cây lâu năm ở thửa số 474, tờ bản đồ số 6, đất tọa lạc tại ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện G, tỉnh Tiền Giang và phần đất diện tích 1.017,3m², loại đất ở và trồng cây lâu năm ở thửa số 251, tờ bản đồ số 6, đất tọa lạc tại ấp Bình Cách xã Yên Luông huyện G, tỉnh Tiền Giang đều do anh Lê Văn Song P đứng tên. chị Y và anh P thống nhất không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nếu có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

Anh P đồng ý giao trả cho chị Y 5.000.000 đồng là tiền chị Y đã mua xe đạp điện cho cháu Phong, trả 01 lần vào ngày 06/10/2017 là hoàn tất.

Keã tờø ngaøy chị Nguyễn Thị Y coù ñôn yêu cầu thi haønh àun, neáu anh Lê Văn Song P chaãm thõic hieãn thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Chị Y tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí HNST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNST đã nộp 1.550.000đ (*một triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai số 38478 ngày 09/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G nên chị Y được hoàn lại số tiền chênh lệch 1.400.000đ (*một triệu bốn trăm ngàn đồng*).

Anh P phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí DSST về nghĩa vụ vụ cấp dưỡng và 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND Xã Yên Luông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Ngoan

